

Số: 39/2024/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ;

Các Thẩm phán: Ông Dương Tuấn Vinh;

Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 1033/2023/QĐST-HC ngày 27 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 116, điểm g khoản 1 Điều 143, Điều 144 của Luật Tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Lê Kim L.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Mỹ L1.

Địa chỉ: 6 T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 45-47 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Vũ Nguyễn Quang V
- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Thanh N - Phó Trưởng phòng Phòng T1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Mai Hằng P.

Địa chỉ: B Đường A, Khu dân cư H, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Phan Công P1.

Địa chỉ: 1 N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Bà Trần Thị Thanh T.

Địa chỉ: 69bis (phía sau) T, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại đơn kháng cáo đề ngày 25 tháng 7 năm 2023, người khởi kiện bà Lê Kim L kháng cáo không đồng ý với Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án số 1033/2023/QĐST-HC ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh với lý do: việc khiếu nại của bà đối với vụ việc bị kéo dài vì đã nhiều lần hẹn gặp lãnh đạo để giải quyết vụ việc nhưng Ủy ban nhân dân (UBND) Quận 1 từ chối giải quyết khiếu nại của bà theo Thông báo 327/TB-UBND ngày 08/03/2021 và các Thông báo số 477/TB-UBND, Văn bản số 3087/UBND-TNMT. Các thông báo và văn bản này đã không giải quyết hết yêu cầu khiếu nại của bà gây thiệt hại tới quyền và lợi ích của bà. Bà cho rằng sau đó có tiếp tục khiếu nại, nhưng người bị kiện lảng tránh, làm cho vụ việc bị kéo dài. Ngoài ra do dịch Covid-19 nên có một thời gian bà không thể thực hiện thủ tục khởi kiện. Từ đó dẫn đến việc tháng 10/2022 bà mới có đơn khởi kiện đối với các quyết định hành chính có liên quan gửi đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án nêu trên.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 26/10/2022 và ngày 03/01/2023, người khởi kiện bà Lê Kim L nộp đơn khởi kiện và khởi kiện bổ sung vụ án hành chính, yêu cầu hủy Thông báo số 477/TB-UBND ngày 01/12/2020 về việc khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết, Văn bản số 3087/UBND-TNMT ngày 31/12/2020 về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Lê Kim L và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01240 ngày 28/6/2017 do A cấp cho bà Mai Hằng P. Các quyết định hành chính nói trên đều do Chủ tịch A ban hành. Vụ án đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết theo quy định.

Quá trình giải quyết vụ án xác định được nguồn gốc việc khiếu nại của bà L là từ việc không đồng ý với hành vi của A cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01240 ngày 28/6/2017 cho bà Mai Hằng P. Bà L biết việc bà P được cấp sổ vào năm 2017. Ngày 05/10/2020 bà L làm đơn khiếu nại hành vi trên. Đến ngày 01/12/2020, Chủ tịch A ban hành Thông báo số 477/TB-UBND “Về việc khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết” xác định việc khiếu nại của bà L không đủ điều kiện thụ lý giải quyết. Bà L nhận được Thông báo số 477/TB-UBND ngày 01/12/2020 vào tháng 12/2020.

Bà Liên tiếp tục khiếu nại Thông báo số 477/TB-UBND, đến ngày 31/12/2020 A ban hành Văn bản số 3087/UBND-TNMT xác định vụ việc đã được giải quyết theo quy định pháp luật. Bà L nhận Văn bản số 3087/UBND-TNMT vào tháng 01/2021.

Đến ngày 27/6/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án số 1033/2023/QĐST-HC với lý do yêu cầu

khởi kiện của bà Lê Kim L là hết thời hiệu.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, người khởi kiện bà Lê Kim L kháng cáo không đồng ý với Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án với lý do đã nêu.

[2] Xét thấy, bà Lê Kim L cho rằng sau khi nhận được các quyết định hành chính là đối tượng khởi kiện, bà tiếp tục khiếu nại đến người bị kiện nhưng không được giải quyết triệt để và việc nộp đơn khởi kiện trễ một phần do dịch Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội.

Trong vụ án này, đối tượng khiếu nại ban đầu của bà L là hành vi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01240 ngày 28/6/2017 cho bà Mai Hằng P của A. Thông báo số 477/TB-UBND ngày 01/12/2020 được xem là kết quả giải quyết đối với khiếu nại trên của bà L. Không đồng ý với kết quả giải quyết, bà Liên tiếp t khiếu nại Thông báo số 477 và được A giải quyết bằng Văn bản số 3087/UBND-TNMT ngày 31/12/2020, đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần 1. Bà L nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần 1 vào tháng 01/2021.

Tuy nhiên, sau khi nhận được Văn bản số 3087 thì bà L dù không đồng ý nhưng lại không thực hiện việc khiếu nại lần 2 đến cơ quan cấp trên trực tiếp của người bị kiện theo quy định của Luật Khiếu nại, mà vẫn tiếp tục khiếu nại tại A. Do đã giải quyết khiếu nại theo quy định, A đã ban hành Thông báo số 327/TB-UBND ngày 08/3/2021 xác định khiếu nại không đủ điều kiện thụ lý giải quyết.

Việc người khởi kiện cho rằng người bị kiện lảng tránh, không giải quyết khiếu nại là không có cơ sở. Lẽ ra khi không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại lần 1 thì người khởi kiện cần thực hiện quyền khiếu nại lần 2 tại cơ quan cấp trên trực tiếp, hoặc khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền.

[3] Điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tổ tụng hành chính quy định:

“Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc”.

Như đã nêu, thời điểm bà L nhận được Văn bản số 3087/UBND-TNMT ngày 31/12/2020 là vào tháng 01/2021. Việc bà L nộp đơn khởi kiện vào ngày 26/10/2022 là đã hết thời hiệu khởi kiện, kể cả trong trường hợp tính trừ đi thời gian thực hiện giãn cách xã hội do dịch Covid-19. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính với lý do đã nêu là có cơ sở.

[4] Bà Lê Kim L kháng cáo yêu cầu hủy quyết định đình chỉ nhưng không cung cấp được tình tiết, chứng cứ mới để chứng minh cho kháng cáo của mình. Do đó Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của đương sự.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án

phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các người khởi kiện bà Lê Kim L; giữ nguyên Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 1033/2023/QĐST-HC ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí: Bà Lê Kim L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001957 ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- TAND TP.HCM (1);
- VKSND TP.HCM (1);
- Cục THAHC TP.HCM (1);
- Các đương sự (6);
- Lưu: VP (5), HS (2).18b.NHT.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thụy Vũ